

Diễn giả: Ông. Phạm Nam Hưng

Chuyên Viên Cục Biến đổi Khí hậu, Bộ TN&MT

Ông Hưng có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Biến đổi khí hậu. Ông là thành viên đoàn công tác kỹ thuật của Việt Nam tại Hội nghị COP26. Ông đã tham gia xây dựng chính sách và văn bản quy phạm pháp luật:

- ✓ Đóng góp do quốc gia tự quyết định của Việt Nam (NDC) 2015, 2020
- ✓ Nội dung Biến đổi khí hậu trong Luật Bảo vệ môi trường năm 2020
- ✓ Nghị định 06/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn
- ✓ Quyết định 01/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính





Implemented by

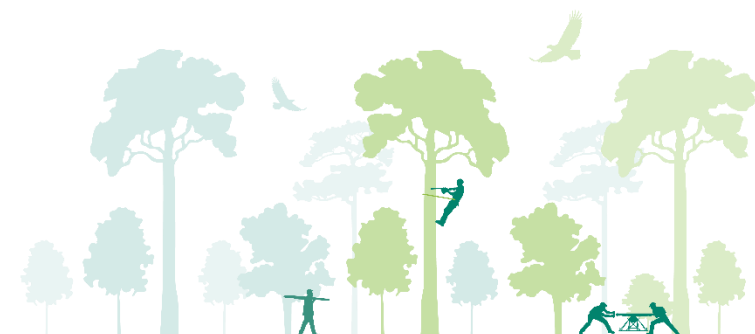
giz Deutsche Gesellschaft
für Internationale
Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

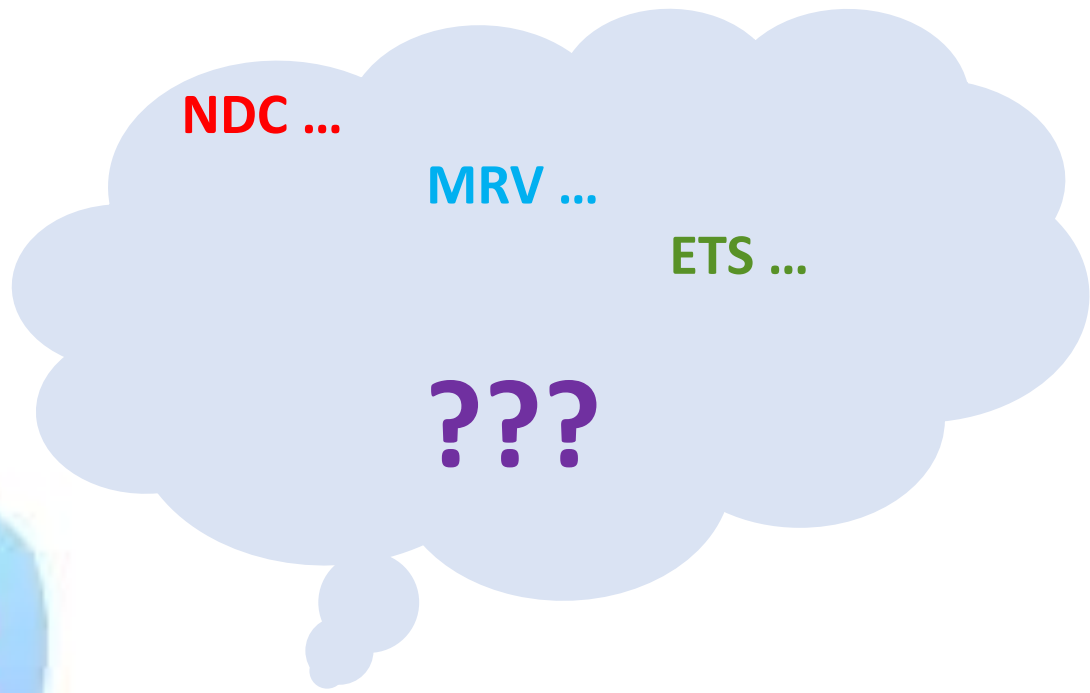


QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH VỀ KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH, MRV VÀ LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG CÁC-BON TẠI VIỆT NAM

Ông Phạm Nam Hưng

Chuyên Viên Cục Biến đổi Khí hậu, Bộ TN&MT





Nghị định 06/2022/NĐ-CP quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn.

Chương I. Quy định chung

Chương II. Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, Tổ chức và phát triển thị trường các-bon trong nước

Mục 1. Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính

Mục 2. Tổ chức và phát triển thị trường các-bon trong nước

Chương III. Bảo vệ tầng ô-dôn

Chương IV. Các biện pháp thúc đẩy hoạt động về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn

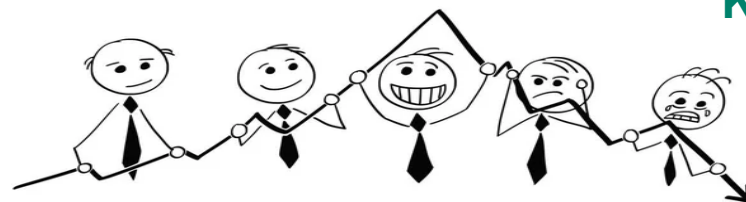
Chương XIV. Điều khoản thi hành

Phụ lục:



GIÁM SÁT PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH QUỐC GIA



LUẬT BVMT

NGHỊ ĐỊNH 06

2018 ~ 350 Mt CO₂

2020 ~ 420 Mt CO₂

HẤP THỤ KHÍ NHÀ KÍNH TỪ ĐẤT RỪNG

2018 ~ 52.7 Mt CO₂

2020 ~ - 50 Mt CO₂

QUYẾT ĐỊNH 01/2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Nhà máy nhiệt điện, cơ sở công nghiệp tiêu thụ hàng năm từ 1.000 TOE trở lên;

Công ty vận tải hàng hóa tiêu thụ nhiên liệu hàng năm từ 1.000 TOE trở lên;

Tòa nhà thương mại tiêu thụ hàng năm từ 1.000 TOE trở lên;

Cơ sở xử lý chất thải rắn có công suất từ 65.000 tấn trở lên.

1912 doanh nghiệp

dự kiến tăng lên **~2500** doanh nghiệp



KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH TẠI DOANH NGHIỆP



GIÁM SÁT PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

KẾT QUẢ KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH QUỐC GIA



KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH CỦA DOANH NGHIỆP

- Điều chỉnh & xây dựng chính sách
- Báo cáo quốc tế
- Triển khai các chương trình dự án
- Trao đổi kết quả giảm phát thải
- Phân bổ hạn ngạch

- Xây dựng kế hoạch giảm phát thải
- Báo cáo cơ quan quản lý
- Trao đổi hạn ngạch và tín chỉ các-bon



GIÁM SÁT PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

Trách nhiệm của các cơ quan quản lý

Kiểm kê Khí nhà kính

Các Bộ, CT, XD, GTVT, TNMT thực hiện kiểm kê KNK theo lĩnh vực quản lý

Bộ NN&PTNT Thu thập số liệu, **tính toán mức hấp thụ khí nhà kính** tại các vùng sinh thái có rừng trên cơ sở điều tra rừng, tổng hợp trong báo cáo kiểm kê khí nhà kính cấp lĩnh vực

Ban hành hướng dẫn kỹ thuật kiểm kê KNK

Bộ NN&PTNT Thông tư 23/2023/TT-BNNPTNT (Lâm nghiệp)

Bộ CT Thông tư 38/2023/TT-BCT

BTN&MT Thông tư 17/2022/TT-BTNMT (quản lý chất thải)



GIÁM SÁT PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH



Trách nhiệm của các doanh nghiệp thuộc QĐ 01

Kiểm kê Khí nhà kính

Thực hiện thu thập số liệu hoạt động và kiểm kê khí nhà kính theo hướng dẫn của Bộ quản lý lĩnh vực

Thẩm định kết quả kiểm kê khí nhà kính của doanh nghiệp do UBND cấp tỉnh tổ chức thực hiện.

Các doanh nghiệp thực hiện kiểm kê KNK hai năm một lần với lần đầu tiên cho năm 2024 và gửi về Bộ TNMT trước ngày **01/12/2025**



GIẢM NHẸ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

Nghị định 06/2022-NĐ-CP

Về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, quy định:

- 1. Đối tượng** thực hiện giảm nhẹ phát thải khí nhà kính;
- 2. Mục tiêu, lộ trình và phương thức** giảm nhẹ phát thải khí nhà kính;
- 3. Hệ thống quốc gia KKKNK và MRV** giảm nhẹ phát thải KNK;
- 4. Phân bổ, điều chỉnh, thu hồi hạn ngạch phát thải KNK;**
- 5. Kế hoạch giảm nhẹ phát thải KNK** và kết quả giảm nhẹ phát thải KNK;
- 6. Trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động** giảm nhẹ phát thải KNK.



GIẢM NHẸ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

Phân bổ hạn ngạch phát thải khí nhà kính

Từ năm 2026 đến năm 2030:

A. Bộ TNMT phân bổ hạn ngạch phát thải KNK cho giai đoạn 2026 – 2030 và hạn ngạch phát thải KNK hằng năm cho các doanh nghiệp thuộc QĐ 01.

B. Hạn ngạch phát thải KNK được phân bổ dựa trên:

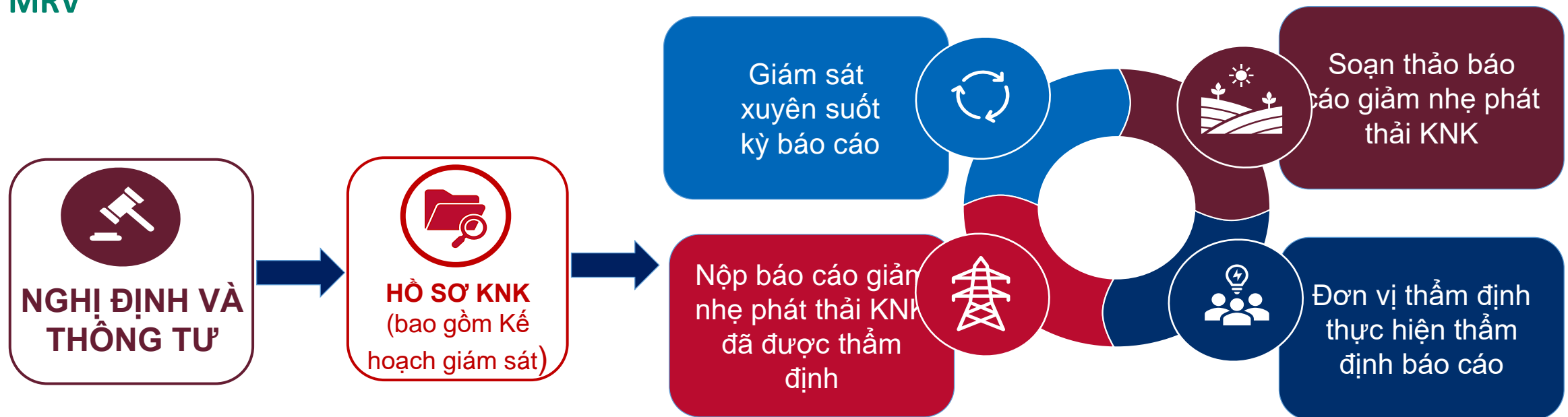
- Tổng hạn ngạch phát thải KNK của quốc gia
- Kết quả thực hiện giảm phát thải của doanh nghiệp
- Kết quả kiểm kê KNK của doanh nghiệp
- Cường độ phát thải KNK/Định mức phát thải KNK

Mục đích : bảo đảm doanh nghiệp phát thải lớn thực hiện trách nhiệm giảm phát thải KNK đóng góp cho mục tiêu của quốc gia trên nguyên tắc công bằng, minh bạch và phù hợp với điều kiện doanh nghiệp



GIẢM NHỆ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

MRV



Quy trình MRV đối với hồ sơ phát thải khí nhà kính (báo cáo kiểm kê và kết quả giảm nhẹ)

PHÊ DUYỆT HOẶC CÔNG NHẬN ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH

PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG CÁC-BON

Organization and Development of Carbon Market

Thị trường các-bon trong nước gồm các hoạt động trao đổi **hạn ngạch phát thải khí nhà kính** và **tín chỉ** các-bon thu được từ cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước và quốc tế

1. Giai đoạn đến hết năm 2027:

- a) Xây dựng quy định quản lý tín chỉ các-bon, trao đổi hạn ngạch và tín chỉ các-bon; xây dựng quy chế vận hành sàn giao dịch tín chỉ các-bon;
- b) Thí điểm cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các bon trong các lĩnh vực tiềm năng và hướng dẫn thực hiện;
- c) Thành lập và tổ chức vận hành **thí điểm** sàn giao dịch tín chỉ các-bon **kể từ năm 2025**;
- d) Tăng cường năng lực, nâng cao nhận thức về phát triển thị trường các-bon.

2. Giai đoạn từ năm 2028:

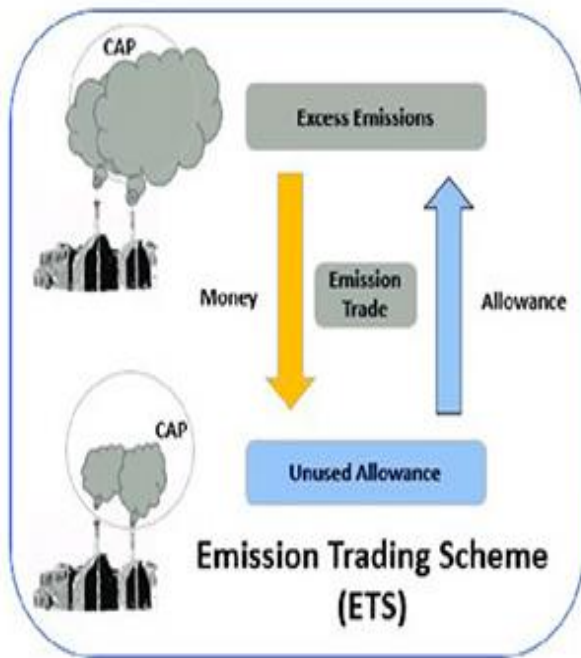
- a) Tổ chức vận hành sàn giao dịch tín chỉ các-bon **chính thức trong năm 2028**;
- b) Quy định các hoạt động kết nối, trao đổi tín chỉ các-bon trong nước với thị trường các-bon khu vực và thế giới.



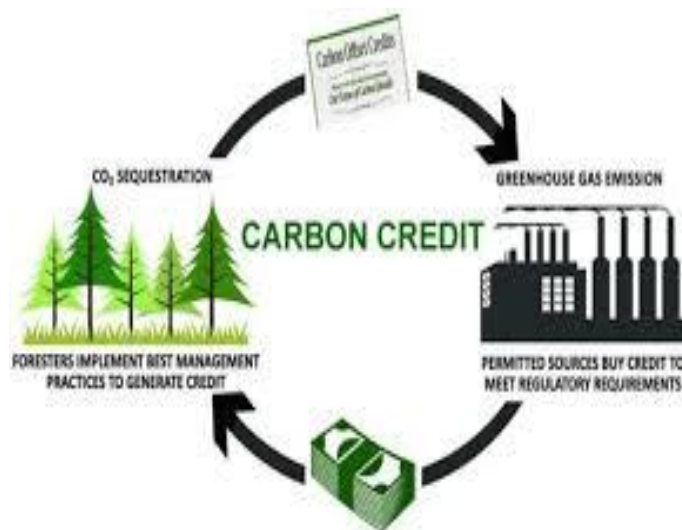
PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG CÁC-BON

Tổ chức phát triển thị trường các-bon

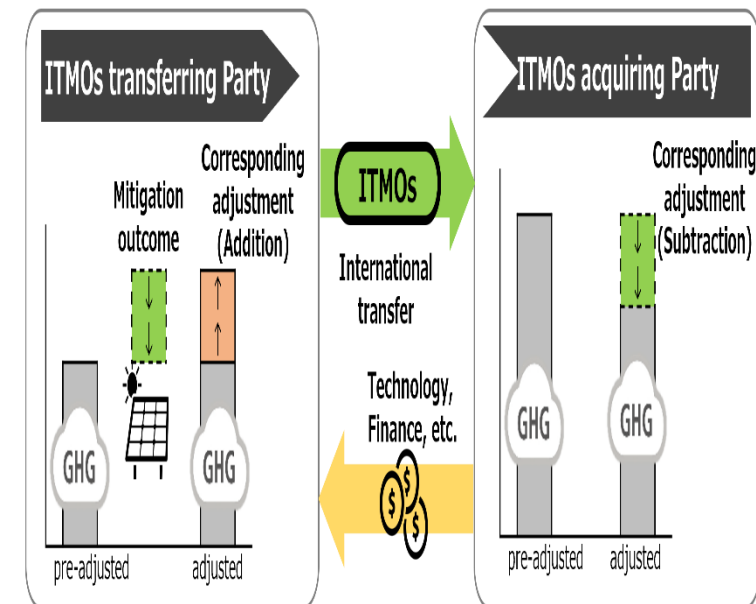
Trao đổi hạn ngạch



Giao dịch, trao đổi tín chỉ



Mua bán tín chỉ quốc tế

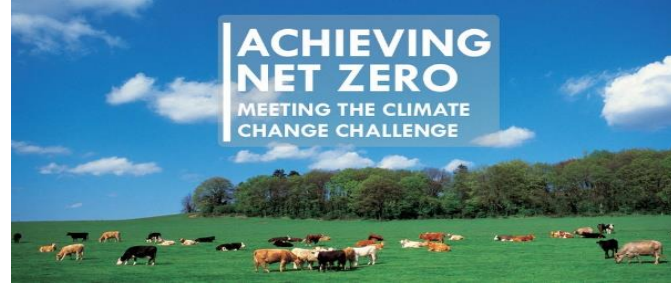


Hài hòa lợi ích quốc gia, doanh nghiệp
Minh bạch và công bằng
Phát triển bền vững



Khó khăn & Hạn chế

Phân bổ hạn ngạch phát thải khí nhà kính



Năng lực hạn chế của cơ quan quản lý

1. Chưa ban hành kịp thời các hướng dẫn về kiểm kê KNK và MRV cho các doanh nghiệp
2. Chưa xây dựng các công cụ hỗ trợ việc quản lý phát thải KNK phù hợp và chưa thực hiện hiệu quả các hoạt động hướng dẫn doanh nghiệp
3. Chưa xây dựng được các văn bản quy phạm pháp luật đồng bộ

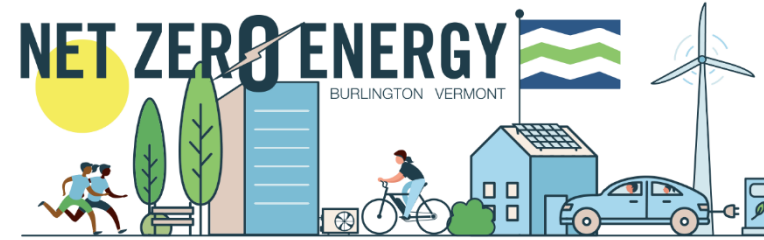
Một số quy định tại Nghị định 06 chưa thực sự sát với tình hình thực tế, gặp khó khăn trong triển khai

1. Chưa phù hợp với năng lực của các cơ quan địa phương
2. Lộ trình kiểm kê KNK chưa phù hợp với yêu cầu
3. Khó khăn trong thực hiện phân bổ hạn ngạch phát thải KNK
4. Doanh nghiệp gặp khó khăn trong thực hiện các quy định liên quan đến kiểm kê KNK, xây dựng & triển khai thực hiện kế hoạch giảm phát thải KNK (Hạn ngạch, MRV, trao đổi tín chỉ các-bon, tài chính giảm phát thải)



Định hướng chính sách, quy định pháp luật

Điều chỉnh, bổ sung Nghị định 06/2022/NĐ-CP



Các quy định nhằm tăng cường công tác kiểm kê khí nhà kính phục vụ phân bổ hạn ngạch phát thải khí nhà kính để chuẩn bị cho thị trường các-bon

1. Sửa đổi, bổ sung quy định thực hiện kiểm kê KNK đối với các cơ sở được phân bổ hạn ngạch
2. Sửa đổi, bổ sung quy định về đơn vị thẩm định kết quả kiểm kê KNK phục vụ phân bổ hạn ngạch và thẩm định kết quả giảm nhẹ phát thải KNK để tạo tín chỉ các-bon
3. Sửa đổi quy định về thẩm định kế hoạch giảm nhẹ phát thải KNK cấp cơ sở và kết quả giảm nhẹ phát thải KNK cấp cơ sở

Các quy định về phân bổ hạn ngạch phát thải khí nhà kính

1. Trong giai đoạn đầu sẽ phân bổ hạn ngạch cho các cơ sở có mức phát thải lớn thuộc 03 lĩnh vực: nhiệt điện, sản xuất sắt thép, sản xuất xi măng. (Dự kiến có khoảng 200 cơ doanh nghiệp, chiếm khoảng 45% tổng phát thải của các cơ sở thuộc QĐ01)
2. Giao trách nhiệm cho các Bộ quản lý lĩnh vực tổng hợp, đề xuất danh mục cơ sở và lượng hạn ngạch được phân bổ hằng năm cho từng cơ sở gửi Bộ TNMT tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

Định hướng chính sách, quy định pháp luật

Điều chỉnh, bổ sung Nghị định 06/2022/NĐ-CP



Các quy định quản lý tín chỉ các-bon

1. Sửa đổi, bổ sung quy quản lý hoạt động trao đổi, mua bán tín chỉ các-bon ra quốc tế (A.6, VCM)
2. Bổ sung quy định về quản lý và trao đổi hạn ngạch và tín chỉ các-bon trên sàn giao dịch các-bon trong nước
3. Sửa đổi, bổ sung quy định đối tượng tham gia thị trường các-bon



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

